

SỞ Y TẾ AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 37 /TTYT-KHNV
V/v lập dự kiến chi KCB BHYT
năm 2026

Giang Thành, ngày 04 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế toán, Trung tâm Y tế.

Thực hiện Công văn số 271/BHXXH-CĐBHYT ngày 02/07/2025 của Bảo hiểm xã hội khu vực XXXIV về việc lập dự toán chi KCB BHYT năm 2026.

Trung tâm Y tế chỉ đạo đơn vị triển khai và thực hiện một số nội dung sau:

1. Căn cứ vào số liệu chi phí KCB BHYT 6 tháng cuối năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025 (số lượt KCB, chi phí bình quân/lượt, cơ cấu chi phí theo nhóm dịch vụ, ...) tại Trung tâm Y tế để ước thực hiện năm 2025 và lập số dự kiến chi cho kế hoạch năm 2026 (các yếu tố dự kiến ảnh hưởng đến chi phí năm 2026: số lượng người bệnh tăng/giảm, triển khai kỹ thuật mới, biến động giá thuốc, vật tư y tế, thay đổi cơ cấu bệnh tật;...; Kế hoạch phát triển, mở rộng quy mô, năng lực cung ứng dịch vụ y tế của cơ sở KCB; So sánh với mức chi năm trước và lý do điều chỉnh tăng/giảm, ...).

2. Hoàn thành đầy đủ nội dung các Biểu mẫu 05B-1, Mẫu 05C-1, Mẫu 05C-1T (đính kèm) gửi về Trung tâm Y tế (qua phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ)¹ **chậm nhất 11h ngày 07/07/2025.**

Trung tâm Y tế yêu cầu đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHNV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Thu Liệt

¹ Gửi văn bản và file word qua địa chỉ gmail: phongkhnvddgiangthanh@gmail.com.

DỰ TOÁN CHI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BHYT NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Công văn số 51/BHXH-CĐBHYT ngày 01 tháng 4 năm 2025 của BHXH khu vực XXXIV)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm n-1		Thực hiện năm n		So sánh gia tăng năm n so với năm n-1				Cơ sở KCB đề nghị n+1		So sánh gia tăng năm n+1 so với năm n			
		Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Tỷ lệ		Số lượt	Số tiền	Số lượt	Số tiền	Tỷ lệ	
								Số lượt	Số tiền					Số lượt	Số tiền
A	B	1	2	3	4	5=3-1	6=4-2	7=5/1	8=6/2	9	10	11=9-3	12=10-4	13=11/3	14=12/4
	Tổng cộng														
1	Ngoại trú														
2	Nội trú														

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

..... ngày, tháng, năm...
TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, họ tên, đóng dấu)

* **Ghi chú:** Thuyết minh tăng giảm của năm n+1 so với năm n, phân tích và xác định rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan (Ghi vào cột 12)

STT	Nguyên nhân	Số tiền tăng	Số tiền giảm
A	Tăng, Giảm (ghi cụ thể tăng do nguyên nhân gì, các nguyên nhân đã hướng dẫn tại nguyên tắc lập dự toán tại Công văn)		
I	Nguyên nhân khách quan		
1	Do tăng giá theo		
2	Thay đổi cơ cấu bệnh		
3	Tách nhập, mở rộng hoặc thu hẹp khoa phòng		
4	Tăng lương cơ sở		
	...		
II	Nguyên nhân chủ quan		
1	Do chi số tăng cao so với năm trước hoặc tăng cao so với các cơ sở KCB cùng hạng, chuyên khoa.		
2	Tỷ lệ nhập viện nội trú tăng cao so với năm trước hoặc tăng cao so với các cơ sở KCB cùng hạng, chuyên khoa		
3	Tỷ lệ tái khám ngoại trú, tái nhập viện nội trú cao so với cơ sở KCB cùng hạng, chuyên khoa hoặc do thu dung người bệnh.		
4			

CHI TIẾT XÂY DỰNG SỔ DỰ KIẾN CHI KCB TẠI CƠ SỞ KCB NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-CĐBHYT ngày tháng năm 2025 của BHXH khu vực XXXIV)

TT	Mã ICD X	Nội dung/Tên bệnh	Tỷ lệ chi	Lũy kế đến 80% chi phí	Chi KCB BHYT Quý 3-4 năm n-1			Chi KCB BHYT Quý 1-2 năm n			Ước chi KCB BHYT Quý 3-4 năm n						Ước chi KCB BHYT năm n						Ước chi KCB BHYT năm n+1					
					Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Tăng/giảm so với cùng kỳ			Số lượt	Điều chỉnh số lượt tăng, giảm	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Tỷ lệ quyết toán	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Tăng/giảm so với cùng kỳ		
														Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)										Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)
A	B	C	D	E	1	2=3/1	3	4	5=6/4	6	7	8=(3+6)/(1+4)	9	10=7-1	11=8-2	12=9-3	13=7+4+14	14	15=16/(13+14)	16=9+6	17	18=16x17	19	20	21	22=19-(13+14)	23=20-15	24=21-18
	Tổng cộng																											
I	KCB ngoại trú																											
A	Các bệnh có tổng số tiền đề nghị BHYT cao (chiếm 80% tổng số tiền đề nghị BHYT)																									0	0	0
1	J18																									0	0	0
2	E11																									0	0	0
3	H81																									0	0	0
	I20																									0	0	0
	...																									0	0	0
B	Nhóm còn lại (Nhóm bệnh theo ICD X 3 ký tự)																									0	0	0
	CONLA1																									0	0	0
	CONLA1																									0	0	0
	...																									0	0	0
II	Nội trú																									0	0	0
A	Tên nhóm bệnh chiếm đến 80% chi phí của cơ sở y tế theo ICD X (3 ký tự)																									0	0	0
	A09																									0	0	0
	A87																									0	0	0
	B34																									0	0	0
	C16																									0	0	0
	...																									0	0	0
B	Nhóm bệnh còn lại																									0	0	0
	CONLA1																									0	0	0
	CONLA1																									0	0	0
	...																									0	0	0
																										0	0	0
																										0	0	0

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

... .. ngày, tháng, năm...
TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, họ tên, đóng dấu)

BẢNG TỔNG HỢP XÂY DỰNG SỐ DỰ KIẾN CHI KCB TẠI CƠ SỞ KCB NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-CĐBHYT ngày tháng năm 2025 của BHXH khu vực XXXIV)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Mã ICD X	Nội dung/Tên bệnh	Tỷ lệ chi	Lũy kế đến 80% chi phí	Chi KCB BHYT Quý 3-4 năm n-1			Chi KCB BHYT Quý 1-2 năm n			Ước chi KCB BHYT Quý 3-4 năm n						Ước chi KCB BHYT năm n						Ước chi KCB BHYT năm n+1						
					Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền BHYT (triệu đồng)	Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền (triệu đồng)	Tăng/giảm so với cùng kỳ			Số lượt	Điều chỉnh số lượt tăng, giảm	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ quyết toán	Số tiền (triệu đồng)	Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền (triệu đồng)	Tăng/giảm so với cùng kỳ			
														Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền (triệu đồng)										Số lượt	CPBQ lượt (đồng)	Số tiền (triệu đồng)	
A	B	C	D	E	I	2=3/I	3	4	5=6/4	6	7	8=(3+6)/(1+4)	9	10=7-1	11=8-2	12=9-3	13=7+4+14	14	15=16/(3+14)	16=9+6	17	18=16x17	19	20	21	22=19-(13+14)	23=20-15	24=21-18	
	Tổng cộng																												
I	KCB ngoại trú																										0	0	0
A	Các bệnh có tổng số tiền đề nghị BHYT cao (chiếm 80% tổng số tiền đề nghị BHYT)																										0	0	0
B	Nhóm còn lại (Nhóm bệnh theo ICD X 3 ký tự)																										0	0	0
II	Nội trú																										0	0	0
A	Tên nhóm bệnh chiếm đến 80% chi phí của cơ sở y tế theo ICD X (3 ký tự)																										0	0	0
B	Nhóm bệnh còn lại																										0	0	0

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

... .. ngày, tháng, năm ...
TRƯỞNG PHÒNG
(Ký, họ tên, đóng dấu)